TÒA ÁN NHÂN DÂN **TH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32 /2021/HSST
Ngày: 25- 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Kim Đào

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân Th phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 21/2021/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn C, sinh ngày: 10/10/1991 tại Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện L, tỉnh B; quốc tịch: V Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Hà Văn N, sinh năm: 1964; nghề nghiệp: Làm nông; con bà Lương Thị U, sinh năm 1965; nghề nghiệp: Làm nông; đều trú tại Thôn C, xã P, huyện L, tỉnh B; gia đình có 03 người con; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 03 tiền án, cụ thể:

- Bản án số 70/2016/HSST ngày 04/8/2016, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

- Bản án số 107/2016/HSST ngày 22/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Bản án số 73/2018/HSST ngày 12/10/2018, Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

Quyết định tổng hợp Bản án số 01/2018/QĐ-CA ngày 13/11/2018 của Tòa án nhân dân Th phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tổng hợp hình phạt 03 bản án trên, buộc Hà Văn C chấp hành hình phạt chung là 45 tháng tù. Ngày 24/9/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt của các bản án trên.

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 27/7/2004, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang Quyết định đưa Hà Văn C vào cơ sở giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

- Ngày 15/11/2010, Tòa án thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Hà Văn C 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Bản án số 126/2020/HS-ST ngày 23/9/2020, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt Hà Văn C: 07 năm 06 tháng tù về các tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Bị cáo kháng cáo bản án trên. Bản án số 192/2020/HS-PT ngày 11/12/2020, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 126/2020/HS-ST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê.

Bị cáo đang thi hành án tại Trại giam Bình Điền - Cục C10 - Bộ Công an, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Nguyễn Đức Th, sinh năm: 1960; địa chỉ: Khu phố 6, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q, có mặt.

- Anh Lê Sỹ V, sinh năm: 1984; địa chỉ: Khu phố 6, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/5/2020, Hà Văn C đi xe khách từ Th phố Huế ra Th phố Đông Hà rồi thuê nhà nghỉ Phố Mới (*Thuộc Phường 2, Th phố Đông Hà*) ở lại. Đến 24 giờ cùng ngày, C mang theo 01 Tuốc vít rời nhà nghỉ đi tìm nơi sơ hở để chiếm đoạt tài sản. Khi đi ngang qua nhà anh Lê Sỹ V, địa chỉ: 128 Hàm Nghi, thuộc Khu phố 6, Phường 5, thành phố Đ, C nhìn thấy xe ô tô hiệu Toyota Hilux BKS 74C-08313 của anh V đang đổ trên vỉa hè nên dùng Tuốc nơ vít đập vỡ cửa kính phía sau bên trái rồi vào trong xe, cạy phá nắp cốp phụ lấy số tiền 34.800.000 đồng của anh V để trong cốp. Sau đó C đi đến nhà ông Nguyễn Đức Th, địa chỉ: 159B Quốc lộ 9,

thuộc Khu phố 5, Phường 5, thành phố Đ, nhìn thấy xe ô tô hiệu Huyndai Santafe, màu trắng, BKS 74A-07972 của ông Th đỗ trên vỉa hè nên lấy Tuốc nơ vít phá cửa kính phía trước bên trái xe và lấy 01 chiếc đồng hồ đeo tay hiệu ORIENT FUG1R007W6 rồi quay về nhà nghỉ Phố Mới. Ngày 05/5/2020, C đón xe khách ra Bắc Giang, trên đường đi C đã vứt bỏ chiếc đồng hồ chiếm đoạt của ông Th và Tuốc nơ vít ở vị trí không xác định. Số tiền 34.800.000 đồng chiếm đoạt của anh V, C trả nợ cho một người tên Tèo (*Không rõ địa chỉ*).

Tại Kết luận định giá tài sản số 70/KLGĐ ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Th phố Đông Hà kết luận: 01 đồng hồ đeo tay hiệu ORIENT FUG1R007WW6, đã qua sử dụng, tài sản không thu giữ được, trị giá còn lại của tài sản là 3.600.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 71/KLGĐ ngày 18/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Th phố Đông Hà kết luận: 01 tấm kính cửa trước bên trái xe ô tô hiệu HUYNDAI Santafe, số máy D4HBJU73811, số khung 81XDJN012879, đã qua sử dụng, trị giá còn lại của tài sản là 2.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 76/KLGĐ ngày 08/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Th phố Đông Hà kết luận: 01 tấm kính cửa phía sau của xe ô tô hiệu Toyota Hilux, biển kiểm soát 74 C- 083.13, trị giá còn lại của tài sản là 1.360.000 đồng; 01 nắp cốp phụ bên trong xe ô tô hiệu Toyota Hilux, biển kiểm soát 74 C- 083.13, trị giá còn lại của tài sản là 3.960.000 đồng.

Cáo trạng số 24/CT-VKS-ĐH ngày 19/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Th phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Hà Văn C về các tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hà Văn C: 24 đến 30 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*"; từ 12 đến 14 tháng tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của các tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của Bản án số 192/2020/HS-PT ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 357; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc Hà Văn C bồi thường cho ông Nguyễn Đức Th số tiền 5.600.000 đồng; bồi thường cho anh Lê Sỹ V số tiền 40.120.000 đồng.

Đối với 01 Tuốc nơ vít mà Hà Văn C dùng làm công cụ phạm tội, trên đường đi C đã bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã tiến hành truy tìm đối với vật chứng trên nhưng không thu giữ được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an Th phố Đông Hà, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Th phố Đông Hà, đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với bản Cáo trạng số 24/CT - VKSĐH ngày 19/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà cũng như lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 04/5/2020, Hà Văn C có hành vi dùng Tuốc nơ vít làm hỏng cửa kính, nắp cốp phụ bên trong xe ô tô hiệu Toyota Hilux BKS 74C-08313 của anh Lê Sỹ V và làm hỏng cửa kính xe ô tô hiệu Huyndai Santafe, màu trắng, BKS74A-07972 của ông Nguyễn Đức Th. Theo kết luận định giá tài sản kết luận giá trị còn lại đối với tài sản của ông Th là 2.000.000 đồng, của anh V là 5.320.000 đồng. Ngoài ra, sau khi làm hỏng các tài sản trên bị cáo C đã lén lút chiếm đoạt của anh V số tiền 34.800.000 đồng, chiếm đoạt của ông Th 01 đồng hồ hiệu ORIENT FUG1R007W6 trị giá 3.600.000 đồng.

Như vậy, các hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành các tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự ở địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*Phạm tội 02 lần trở lên*"; bị cáo đã bị kết án về tội "*Trộm cắp tài sản*" chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng "*Tái phạm"* quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo và đã tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình ngày 04 tháng 5 năm 2020 trước khi bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Tự thú*" và "*Thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chịu 02 tình tiết tăng nặng, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử về các tội "*Trộm cắp tài sản"* và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*", nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt của các bản án, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội đã thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của các tội "*Trộm cắp tài sản"* và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" và tổng hợp hình phạt của Bản án số 192/2020/HS-PT ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Đức Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.600.000 đồng, gồm 3.600.000 đồng trị giá chiếc đồng hồ và 2.000.000 đồng là trị giá tấm kính cửa trước bên trái xe ô tô hiệu HUYNDAI Santafe.

Anh Lê Sỹ V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 40.120.000 đồng, gồm 34.800.000 đồng là số tiền để trong cốp xe; 1.360.000 đồng trị giá của 01 tấm kính cửa phía sau của xe ô tô và 3.960.000 đồng trị giá 01 nắp cốp phụ bên trong xe ô tô hiệu Toyota Hilux.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho các bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu bồi thường thiệt hại của các bị hại là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Đối với 01 Tuốc nơ vít mà Hà Văn C dùng làm công cụ phạm tội, trên đường đi C đã bỏ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th phố Đông Hà đã tiến hành truy tìm đối với vật chứng trên nhưng không thu giữ được.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hà Văn C** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Hà Văn C: **27** (*Hai mươi bảy*) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" và **12** (*Mười hai*) tháng tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*". Tổng hợp hình phạt buộc Hà Văn C phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **39** (*Ba mươi chín)* tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 07 *(Bảy)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù của Bản án số 192/2020/HSPT ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **10** (*Mười*) năm **09** (*Chín*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/5/2020.

2. Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 357; Điều 584; Điều 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Hà Văn C phải bồi thường cho ông Nguyễn Đức Th số tiền 5.600.000 *(Năm triệu sáu trăm ngàn)* đồng; bồi thường cho anh Lê Sỹ V số tiền 40.120.000 *(Bốn mươi triệu một trăm hai mươi ngàn)* đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thanh toán xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.286.000 *(Hai triệu hai trăn tám mươi sáu ngàn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại giam Bình Điền- Cục C10-BCA;
- VKSND, CA, CCTHADS TP. Đông Hà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Vũ Xuân